

CÔNG TY TNHH NASTA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NASTA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NASTA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NASTA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110589412

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7, Ngõ 26, Phố Nguyên Hồng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
4.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
6.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá)	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
8.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
9.	Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng nguyên liệu, vàng miếng)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá và kinh doanh các loại vàng, tiền kim khí, đồ cò, tem, súng đạn)	4669
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không bao gồm tổ chức hợp báo)	8230
21.	Dịch vụ đóng gói	8292
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá - Chú thích thời gian thực trình chiếu chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc họp; - Địa chỉ mã vạch; - Dịch vụ sắp xếp thư; (Loại trừ hoạt động “Dịch vụ báo cáo tòa án”; Loại trừ hoạt động đấu giá; Loại trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
26.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: - Đại lý bảo hiểm	6622
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
28.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
29.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
30.	Quảng cáo	7310
31.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô	7710
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724

37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
38.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
39.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
41.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
43.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
47.	Bốc xếp hàng hóa	5224
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229(Chính)
50.	Bưu chính Chi tiết: Cung ứng dịch vụ bưu chính trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh	5310
51.	Chuyển phát	5320
52.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ viễn thông và kinh doanh hàng hóa viễn thông	6190
53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
54.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

